|  |  |
| --- | --- |
|  TRUNG TÂM LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

QUY ĐỊNH HƯỚNG DẪN XỬ LÝ CÁC NGHIỆP VỤ QUA

CỔNG GIAO TIẾP TRỰC TUYẾN CỦA TRUNG TÂM LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 49 /QĐ-VSD ngày 06 tháng 7 năm 2023*

*của Tổng Giám đốc Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam)*

**CHƯƠNG I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

1. Quy định này hướng dẫn xử lý các giao dịch liên quan đến nghiệp vụ lưu ký, chuyển khoản, thực hiện quyền, bù trừ thanh toán giao dịch chứng khoán, thực hiện quyền và tra xuất báo cáo qua Cổng giao tiếp trực tuyến của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (sau đây viết tắt là VSD).

2. Thành viên đáp ứng điều kiện tham gia Cổng giao tiếp trực tuyến được đăng ký sử dụng một, một số hoặc tất cả các giao dịch nghiệp vụ qua Cổng giao tiếp trực tuyến theo hướng dẫn tại Quy định này.

**Điều 2. Giải thích thuật ngữ**

Trong Quy định này, các thuật ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. *Thành viên tham gia Cổng giao tiếp trực tuyến của VSD (sau đây gọi tắt là Thành viên):* là các Thành viên lưu ký, các Tổ chức mở tài khoản trực tiếp thực hiện giao dịch nghiệp vụ qua Cổng giao tiếp trực tuyến với VSD.
2. *Chữ ký số*: là một dạng chữ ký điện tử theo quy định pháp luật về giao dịch điện tử mà người có thẩm quyền của VSD hoặc Thành viên sử dụng để xác thực thông tin dữ liệu mà mình gửi đi.
3. *Cổng giao tiếp trực tuyến:* là môi trường phần mềm ứng dụng trong đó cho phép các Thành viên và VSD trao đổi các thông tin hoạt động nghiệp vụ dưới dạng điện nghiệp vụ, điện xác nhận trực tiếp giữa hệ thống nghiệp vụ của Thành viên và hệ thống của VSD
4. *Chứng từ điện tử:* là thông tin về hoạt động nghiệp vụ tại VSD được tạo ra, gửi đi, nhận và lưu trữ bằng phương tiện điện tử theo quy định pháp luật về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính thông qua cổng giao tiếp điện tử hoặc cổng giao tiếp trực tuyến hoặc thông qua mạng toàn cầu bằng giao diện trên trang thông tin điện tử của VSD và đã được xác thực bằng chữ ký số của người có thẩm quyền của VSD hoặc Thành viên. Chứng từ điện tử trong Quy định này bao gồm các loại sau:

a. Báo cáo điện tử và giao dịch điện tử là các báo cáo, giao dịch được tạo ra và thực hiện trên hệ thống của VSD thông qua cổng giao tiếp điện tử của VSD;

b. Điện nghiệp vụ là tệp tin dữ liệu chứa các thông tin về hoạt động nghiệp vụ có cấu trúc theo chuẩn ISO15022 được trao đổi qua cổng giao tiếp trực tuyến của VSD. Chuẩn điện nghiệp vụ được quy định chi tiết tại **Phụ lục 07** của Quy định này.

1. *Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số (CA)*: là tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số cho cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng trong các hoạt động công cộng. Hoạt động cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng là hoạt động kinh doanh có điều kiện theo quy định của pháp luật.

**Điều 3. Các giao dịch và điện nghiệp vụ được thực hiện qua Cổng giao tiếp trực tuyến**

1. Danh mục các điện nghiệp vụ thực hiện qua Cổng giao tiếp trực tuyến được quy định tại **Phụ lục 01** Quy định này.
2. Việc áp dụng điện nghiệp vụ trong xử lý các giao dịch nghiệp vụ lưu ký, chuyển khoản, thanh toán bù trừ, thực hiện quyền và tra xuất báo cáo qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện theo các nguyên tắc quy định tại Chương III của Quy định này.

**CHƯƠNG II**

**QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN KHI**

**THAM GIA CỔNG GIAO TIẾP TRỰC TUYẾN**

**Điều 4. Điều kiện được tham gia kết nối Cổng giao tiếp trực tuyến**

1. Địa điểm chính đăng ký kết nối Cổng giao tiếp trực tuyến phải là Trung tâm dữ liệu (Data Center) đặt tại Trụ sở chính, Chi nhánh của Thành viên đã đăng ký hoạt động với VSD hoặc Data Center được Thành viên thuê đặt hệ thống tại nhà cung cấp dịch vụ. Địa điểm dự phòng kết nối Cổng giao tiếp trực tuyến phải là Data Center có vị trí địa lý độc lập với điểm kết nối chính của Thành viên.

2. Điều kiện về cơ sở vật chất kỹ thuật tại điểm kết nối chính và dự phòng:

2.1 Data Center:

- Phải đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật về hoạt động của Data Center;

- Phải bảo đảm các điều kiện an ninh, môi trường và an toàn hệ thống: Khu vực riêng biệt, có hệ thống khóa từ hoặc thiết bị tương đương kiểm soát vào ra, hệ thống ghi hình; hệ thống báo cháy và chữa cháy chuyên dụng; hệ thống điều hòa không khí, theo dõi kiểm soát nhiệt độ và độ ẩm; hệ thống lưu điện và máy phát điện dự phòng chuyên dụng; hệ thống chống sét lan truyền.

2.2. Đường truyền kết nối:

- Đối với Thành viên mới: Phải thiết lập 01 đường truyền chính MPLS tốc độ 01 Mbps do Ban khách hàng tổ chức – Doanh nghiệp – Chi nhánh Tổng Công ty dịch vụ viễn thông – VNPT Vinaphone và 01 đường truyền dự phòng MPLS tốc độ 01 Mbps do Chi nhánh Công ty TNHH một thành viên viễn thông quốc tế FPT cung cấp với hệ thống của VSD;

- Đối với Thành viên đang sử dụng Cổng giao tiếp điện tử: Sử dụng chung với đường truyền kết nối Cổng giao tiếp điện tử hiện có.

2.3. Các thiết bị và phần mềm tin học:

- Đối với các Thành viên mới: Phải có đầy đủ các thiết bị tin học đáp ứng yêu cầu thiết lập điểm kết nối, bao gồm:

* 02 Router có cấu hình tối thiểu tương đương Cisco 1800 với 02 cổng Ethernet;
* 01 Switch Cisco 2950 hoặc tương đương;
* 02 FastEthernet Converter quang - điện 10/100Mbps;
* Máy Gateway Client có cấu hình tối thiểu: PC Intel® Core™ i5-10400 (Memory: 8GB, Storage: 256GB Solid-State Drive, 02 Ethernet10/100/1000) hoặc Server HP DL380G10 (Memory: 8GB, Storage: 256GB Solid-State Drive, 02 Ethernet10/100).

- Đối với các Thành viên đang sử dụng Cổng giao tiếp điện tử:

Bổ sung máy Gateway client có cấu hình tối thiểu: PC Intel® Core™ i5-10400 (Memory: 8GB, Storage: 256GB Solid-State Drive, 02 Ethernet 10/100/1000) hoặc Server HP DL380G10 (Memory: 8GB, Storage: 256GB Solid-State Drive, 02 Ethernet10/100).

2.4. Thành viên thực hiện tích hợp các điện nghiệp vụ được quy định chi tiết về mặt kỹ thuật tại **Phụ lục 07** với hệ thống phần mềm nghiệp vụ của Thành viên theo đúng các giao dịch đã đăng ký sử dụng qua Cổng giao tiếp trực tuyến, hoàn thành việc thử nghiệm các giao dịch với VSD và được VSD chấp thuận trước khi đưa vào sử dụng.

2.5. Máy Gateway Client của Thành viên không được sử dụng chung với các mục đích khác và không được cài đặt bất kỳ phần mềm nào khác ngoài các phần mềm sau:

* Hệ điều hành: Window server 2008 hoặc 2012 phiên bản 32/64 Bit hoặc mới hơn;
* Chương trình diệt virus: Kaspersky EndPoint Security 11 hoặc mới hơn;
* Java: Java Runtime Environment (JRE 1.7);
* Chương trình: VSD\_GatewayClient;
* Phần mềm truyền file giữa Core của Thành viên với Gateway Client.

2.6. Có thiết bị dự phòng cho tất cả các thiết bị máy Gateway Client, mạng, hệ thống điện và các thiết bị tin học khác liên quan đến hệ thống Cổng giao tiếp trực tuyến.

3. Phải có 01 chữ ký số đại diện cho doanh nghiệp còn hiệu lực cùng với thiết bị USB PKI Token hoặc thiết bị lưu trữ HSM để lưu chữ ký số được cung cấp bởi tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số do VSD chỉ định để thực hiện truy cập Cổng giao tiếp trực tuyến của VSD.

4. Phải có tối thiểu 02 cán bộ tin học có chuyên môn về mạng máy tính (có chứng chỉ CCNA hoặc tương đương) để làm đầu mối liên hệ và phối hợp về kỹ thuật với VSD.

**Điều 5. Hồ sơ đăng ký tham gia Cổng giao tiếp trực tuyến**

Hồ sơ đăng ký tham gia Cổng giao tiếp trực truyến tại điểm kết nối chính, dự phòng hoặc thay đổi địa điểm kết nối bao gồm:

1. Bản đăng ký tham gia Cổng giao tiếp trực tuyến tại điểm kết nối chính, dự phòng (mẫu tại **Phụ lục 02**), Bản đăng ký thay đổi địa điểm kết nối đối với trường hợp thay đổi địa điểm kết nối (mẫu tại **Phụ lục 03**).

2. Bản đăng ký thông tin tin truy cập Cổng giao tiếp trực tuyến (mẫu tại **Phụ lục 04**).

3. Bản sao giấy chứng nhận chữ ký số đại diện cho doanh nghiệp được cung cấp bởi tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số do VSD chỉ định và các tài liệu chứng minh cán bộ tin học đủ điều kiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 4 của Quy định này.

**Điều 6. Hỗ trợ thiết lập Cổng giao tiếp trực tuyến từ VSD**

1. Trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký tham gia Cổng giao tiếp trực tuyến đầy đủ và hợp lệ căn cứ vào dấu bưu điện hoặc ngày ký nhận trên sổ công văn tại VSD, VSD tiến hành kiểm tra thực tế điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật và niêm phong các thiết bị kết nối Cổng giao tiếp trực tuyến của Thành viên.

2. Trong vòng ba (03) ngày làm việc sau ngày thực hiện kiểm tra, VSD gửi cho Thành viên văn bản thông báo kế hoạch thử nghiệm và hướng dẫn cài đặt hệ thống để sử dụng Cổng giao tiếp trực tuyến. Trường hợp điều kiện kỹ thuật của Thành viên chưa đáp ứng được yêu cầu, VSD sẽ gửi văn bản thông báo và nêu rõ các hạng mục chưa đáp ứng yêu cầu.

3. Trong vòng một (01) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đợt thử nghiệm theo kế hoạch, VSD sẽ gửi văn bản chấp thuận cho Thành viên sử dụng các giao dịch đã đăng ký qua Cổng giao tiếp trực tuyến. Trường hợp thử nghiệm không đạt yêu cầu, VSD sẽ thông báo rõ nội dung, lý do để Thành viên tiếp tục hoàn thiện.

**Điều 7. Thay đổi/hủy thông tin đăng ký tham gia Cổng giao tiếp trực tuyến**

1. Trường hợp Thành viên thực hiện thay đổi/huỷ thông tin truy cập Cổng giao tiếp trực tuyến, thực hiện theo mẫu tại **Phụ lục 05** Quy định này.

2. Trường hợp Thành viên thực hiện bổ sung/hủy các giao dịch nghiệp vụ qua Cổng giao tiếp trực tuyến, thực hiện theo mẫu tại **Phụ lục 06** Quy định này.

**Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Thành viên**

1. Quyền của Thành viên:

1.1. Được kết nối và thực hiện các nghiệp vụ qua Cổng giao tiếp trực tuyến khi đáp ứng điều kiện được quy định tại Điều 4 của Quy định này trong thời gian từ 08h00’ đến 17h00’ các ngày làm việc.

1.2. Được cấp tài khoản đại diện của Thành viên để đăng nhập Cổng giao tiếp trực tuyến và trao đổi thông tin giao dịch nghiệp vụ giữa hệ thống phần mềm nghiệp vụ của Thành viên và hệ thống của VSD.

1.3. Được bảo mật các thông tin đăng nhập và thông tin nghiệp vụ thực hiện qua Cổng giao tiếp trực tuyến.

1.4. Được tham gia vào các chương trình tập huấn và thử nghiệm chức năng Cổng giao tiếp trực tuyến do VSD tổ chức.

1.5. Được VSD hỗ trợ về kỹ thuật khi tham gia kết nối Cổng giao tiếp trực tuyến.

1.6. Được sử dụng chữ ký số để xác nhận dữ liệu trao đổi giữa hai bên đối với một số giao dịch nghiệp vụ được VSD quy định.

1.7. Được VSD gửi lại các điện nghiệp vụ đã gửi và nhận về từ Thành viên trong trường hợp hệ thống nghiệp vụ của Thành viên gặp sự cố cần hỗ trợ đối soát dữ liệu. Thành viên phải có văn bản gửi VSD, trong đó nêu rõ nguyên nhân và khoảng thời gian yêu cầu gửi lại điện nghiệp vụ.

1.8. Được VSD hỗ trợ xử lý các nghiệp vụ thông qua đường văn bản khi Thành viên có yêu cầu bằng văn bản trong trường hợp hệ thống nghiệp vụ của Thành viên không thể thực hiện được qua Cổng giao tiếp trực tuyến.

1.9. Được VSD kích hoạt điểm kết nối dự phòng trong trường hợp điểm kết nối chính gặp sự cố. Khi điểm kết nối chính gặp sự cố, Thành viên phải có văn bản đề nghị VSD cho sử dụng điểm kết nối dự phòng và Thành viên phải thông báo lại VSD để chuyển xử lý nghiệp vụ sang điểm kết nối chính sau khi khắc phục xong sự cố.

1.10. Được thay đổi địa điểm kết nối chính và dự phòng khi điểm kết nối mới đã đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 4 của Quy định này.

2. Nghĩa vụ của Thành viên:

2.1. Tuân thủ quy định về việc kết nối Cổng giao tiếp trực tuyến, chính sách về an ninh bảo mật, các quy định về nghiệp vụ do VSD ban hành và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2.2. Tuân thủ đúng quy định về chuẩn điện nghiệp vụ được quy định tại **Phụ lục 07** của Quy định này.

2.3. Không được thực hiện bất kỳ hành động nào làm ảnh hưởng đến hệ thống Cổng giao tiếp trực tuyến của VSD và ảnh hưởng đến việc tham gia Cổng giao tiếp trực tuyến của các Thành viên khác.

2.4. Bảo mật thông tin đăng nhập hệ thống do VSD cung cấp và không đăng nhập Cổng giao tiếp trực tuyến bằng thông tin đăng nhập của Thành viên khác.

2.5. Chỉ được sử dụng máy Gateway Client để kết nối sử dụng chứng thư số với Cổng giao tiếp trực tuyến.

2.6. Thành viên phải thông báo cho VSD bằng văn bản ít nhất trước hai (02) ngày làm việc về kế hoạch sửa chữa, bảo trì, thay thế cho các thiết bị tin học và máy tính kết nối vào Cổng giao tiếp trực tuyến.

2.7. Phải sử dụng dải địa chỉ mạng cho các thiết bị theo đúng quy hoạch của VSD và không có quyền thay đổi các thông số của hệ thống.

2.8. Có nghĩa vụ trả lời các nghi vấn, hợp tác và cung cấp các chứng từ gốc liên quan đến các nghiệp vụ thực hiện trên Cổng giao tiếp trực tuyến khi có yêu cầu của VSD.

2.9. Có nghĩa vụ lưu trữ các điện nghiệp vụ được ký số sinh ra trong quá trình tạo giao dịch hoặc báo cáo trên Cổng giao tiếp trực tuyến theo quy định lưu trữ đối với chứng từ điện tử. Các điện nghiệp vụ này sẽ được sử dụng trong trường hợp đối chứng những dữ liệu được ký số với VSD.

2.10. Chịu sự kiểm tra, giám sát của VSD về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Thành viên trên Cổng giao tiếp trực tuyến.

**CHƯƠNG III**

**HƯỚNG DẪN XỬ LÝ**

**CÁC GIAO DỊCH QUA CỔNG GIAO TIẾP TRỰC TUYẾN**

**Điều 9. Xử lý giao dịch liên quan đến hoạt động lưu ký**

1. Giao dịch cập nhật thông tin mở/đóng tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư (NĐT):

1.1. Thành viên có thể lựa chọn sử dụng một trong hai hình thức cập nhật thông tin mở tài khoản giao dịch chứng khoán của NĐT như sau:

1.1.1. Cập nhật thông tin mở tài khoản giao dịch chứng khoán của NĐT theo hình thức duyệt định kỳ:

a. Thành viên gửi yêu cầu mở tài khoản giao dịch của NĐT đến VSD bằng điện *MT598 - Yêu cầu mở tài khoản giao dịch duyệt định kỳ.*

b. Cán bộ VSD thực hiện duyệt/từ chối duyệt yêu cầu mở tài khoản và phản hồi kết quả cho Thành viên bằng điện *MT598 - Xác nhận kết quả mở tài khoản giao dịch duyệt định kỳ.*

1.1.2. Cập nhật mở tài khoản giao dịch chứng khoán của NĐT theo hình thức duyệt tức thời:

a. Thành viên gửi yêu cầu mở tài khoản giao dịch của NĐT duyệt tự động đến VSD bằng điện *MT598 - Yêu cầu mở tài khoản giao dịch duyệt tức thời.*

b. Hệ thống của VSD sẽ tự động xử lý và phản hồi kết quả cho Thành viên bằng điện *MT598 - Xác nhận kết quả mở tài khoản giao dịch duyệt tức thời.*

1.2 Cập nhật đóng tài khoản giao dịch chứng khoán của NĐT

a) Thành viên gửi yêu cầu đóng tài khoản giao dịch của NĐT đến VSD bằng điện *MT598 - Yêu cầu đóng tài khoản giao dịch.*

b) Cán bộ VSD thực hiện duyệt/từ chối yêu cầu và phản hồi kết quả cho Thành viên bằng điện *MT598 - Xác nhận kết quả đóng tài khoản giao dịch.*

1.3. Trình tự và thời gian xử lý yêu cầu đóng, mở tài khoản giao dịch của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD.

2. Giao dịch ký gửi/rút chứng khoán:

2.1. Việc thực hiện giao dịch ký gửi/rút chứng khoán của nhà đầu tư quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD khi thực hiện qua Cổng giao tiếp trực tuyến sẽ được thực hiện như sau:

a. Thành viên gửi yêu cầu ký gửi/rút chứng khoán lưu ký của nhà đầu tư đến VSD bằng điện *MT540 - Yêu cầu ký gửi chứng khoán* hoặc *MT542 - Yêu cầu rút chứng khoán.*

b. VSD sẽ phản hồi kết quả chấp thuận ký gửi chứng khoán cho Thành viên bằng điện *MT544 - Xác nhận yêu cầu ký gửi chứng khoán thành công* hoặc từ chối yêu cầu bằng điện *MT548 - Từ chối yêu cầu ký gửi chứng khoán*.

c. VSD sẽ phản hồi kết quả chấp thuận rút chứng khoán cho Thành viên bằng điện *MT546 - Xác nhận yêu cầu rút chứng khoán thành công* hoặc từ chối yêu cầu bằng điện *MT548 - Từ chối yêu cầu rút chứng khoán*.

2.2. Trong trường hợp ký gửi chứng khoán đăng ký bổ sung của nhà đầu tư quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD, VSD thông báo bằng *FileAct - Thông báo hạch toán chứng khoán* cho các Thành viên liên quan.

2.3. Trong trường hợp rút chứng khoán do hủy đăng ký theo quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD, VSD thông báo bằng điện *MT546 - Thông báo hạch toán giảm tài khoản do hủy đăng ký* cho các Thành viên liên quan.

2.4. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý yêu cầu ký gửi/rút chứng khoán của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD.

3. Giao dịch chuyển khoản chứng khoán:

 Việc thực hiện giao dịch chuyển khoản chứng khoán của nhà đầu tư quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

3.1. Thành viên bên chuyển gửi yêu cầu chuyển khoản chứng khoán đến VSD bằng điện *MT542 - Yêu cầu chuyển khoản chứng khoán.*

3.2. VSD phản hồi kết quả chấp thuận yêu cầu chuyển khoản chứng khoán của Thành viên bên chuyển khoản bằng điện *MT546 - Xác nhận yêu cầu Chuyển khoản chứng khoán thành công* hoặc từ chối xác nhận yêu cầu bằng điện *MT548 - Từ chối xác nhận yêu cầu Chuyển khoản chứng khoán.* Đối với bên nhận chuyển khoản, VSD thông báo bằng điện *MT544 - Thông báo hạch toán số dư chứng khoán đối với bên nhận chuyển khoản* trong trường hợp chấp thuận chuyển khoản.

Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý giao dịch chuyển khoản chứng khoán của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD.

 4. Tất toán tài khoản/Chuyển khoản toàn bộ chứng khoán.

Việc thực hiện giao dịch Tất toán tài khoản/Chuyển khoản toàn bộ chứng khoán tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

4.1 Thành viên bên chuyển gửi yêu cầu chuyển khoản chứng khoán đến VSD bằng điện *MT598 - Yêu cầu chuyển khoản tất toán.*

4.2 VSD phản hồi kết quả chấp thuận yêu cầu chuyển khoản chứng khoán của Thành viên bên chuyển khoản bằng điện *MT546 - Xác nhận yêu cầu chuyển khoản tất toán thành công* hoặc từ chối xác nhận yêu cầu bằng điện *MT548 - Từ chối xác nhận yêu cầu chuyển khoản tất toán.* Đối với bên nhận chuyển khoản, VSD thông báo bằng điện *MT544 - Thông báo hạch toán tăng tài khoản đối với bên nhận chuyển khoản* trong trường hợp chấp thuận chuyển khoản.

Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý giao dịch chuyển khoản chứng khoán của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD.

5. Việc thực hiện giao dịch phong tỏa/giải toả chứng khoán của nhà đầu tư quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD khi thực hiện qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

5.1. Thành viên bên chuyển gửi yêu cầu chuyển khoản phong tỏa/giải toả chứng khoán đến VSD bằng điện *MT524 - Yêu cầu phong tỏa/giải toả chứng khoán.*

5.2. VSD phản hồi kết quả chấp thuận chuyển khoản phong tỏa/giải toả chứng khoán cho Thành viên bằng điện *MT508 - Xác nhận yêu cầu phong tỏa/giải toả chứng khoán thành công* hoặc từ chối yêu cầu bằng điện *MT548 - Từ chối xác nhận yêu cầu phong tỏa/giải toả chứng khoán.*

5.3. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý giao dịch phong tỏa/giải toả chứng khoán của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD.

6. Thông báo điều chỉnh thông tin về loại chứng khoán:

Việc thực hiện giao dịch điều chỉnh thông tin loại chứng khoán giao dịch/hạn chế quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD khi thực hiện qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

VSD thông báo bằng điện *MT508 - Thông báo điều chỉnh thông tin về loại chứng khoán* cho Thành viên liên quan.

7. Thông báo thay đổi trạng thái chứng khoán

Trước ngày giao dịch đầu tiên 01 ngày, hệ thống VSD gửi thông báo thay đổi trạng thái chứng khoán đến Thành viên bằng phương thức *FileAct - Thông báo thay đổi trạng thái chứng khoán.*

8. Xác nhận/Hủy xác nhận số dư chứng khoán:

8.1. Việc gửi Thông tin số dư tài khoản lưu ký của Thành viên quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD khi thực hiện qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau: VSD gửi cho Thành viên bằng *FileAct - Thông báo số dư chứng khoán.*

8.2. Thời gian gửi và xác nhận thông tin số dư chứng khoán được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD.

9. Chuyển khoản chứng khoán thừa kế:

Việc thực hiện giao dịch chuyển khoản chứng khoán của nhà đầu tư quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

9.1. Thành viên bên chuyển gửi yêu cầu chuyển khoản chứng khoán đến VSD bằng điện *MT542 - Yêu cầu chuyển khoản chứng khoán.*

9.2. VSD phản hồi kết quả chấp thuận yêu cầu chuyển khoản chứng khoán của Thành viên bên chuyển khoản bằng điện *MT546 - Xác nhận yêu cầu Chuyển khoản chứng khoán thành công* hoặc từ chối xác nhận yêu cầu bằng điện *MT548 - Từ chối xác nhận yêu cầu Chuyển khoản chứng khoán.* Đối với bên nhận chuyển khoản, VSD thông báo bằng điện *MT544 - Thông báo hạch toán số dư chứng khoán đối với bên nhận chuyển khoản* trong trường hợp chấp thuận chuyển khoản.

9.3. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý giao dịch của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD.

10. Chuyển khoản chứng khoán lô lẻ:

Việc thực hiện giao dịch chuyển khoản chứng khoán của nhà đầu tư quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

10.1. Thành viên bên chuyển gửi yêu cầu chuyển khoản chứng khoán đến VSD bằng điện *MT542 - Yêu cầu chuyển khoản chứng khoán.*

10.2. VSD phản hồi kết quả chấp thuận yêu cầu chuyển khoản chứng khoán của Thành viên bên chuyển khoản bằng điện *MT546 - Xác nhận yêu cầu Chuyển khoản chứng khoán thành công* hoặc từ chối xác nhận yêu cầu bằng điện *MT548 - Từ chối xác nhận yêu cầu Chuyển khoản chứng khoán.* Đối với bên nhận chuyển khoản, VSD thông báo bằng điện *MT544 - Thông báo hạch toán số dư chứng khoán đối với bên nhận chuyển khoản* trong trường hợp chấp thuận chuyển khoản.

10.3. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý giao dịch của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD.

11. Chuyển khoản chứng khoán chờ giao dịch:

Việc thực hiện giao dịch chuyển khoản chứng khoán của nhà đầu tư quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

11.1. Thành viên bên chuyển gửi yêu cầu chuyển khoản chứng khoán đến VSD bằng điện *MT542 - Yêu cầu chuyển khoản chứng khoán.*

11.2. VSD phản hồi kết quả chấp thuận yêu cầu chuyển khoản chứng khoán của Thành viên bên chuyển khoản bằng điện *MT546 - Xác nhận yêu cầu Chuyển khoản chứng khoán thành công* hoặc từ chối xác nhận yêu cầu bằng điện *MT548 - Từ chối xác nhận yêu cầu Chuyển khoản chứng khoán.* Đối với bên nhận chuyển khoản, VSD thông báo bằng điện *MT544 - Thông báo hạch toán số dư chứng khoán đối với bên nhận chuyển khoản* trong trường hợp chấp thuận chuyển khoản.

11.3. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý giao dịch của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD.

12. Chuyển khoản chứng khoán chờ giao dịch do thừa kế:

Việc thực hiện giao dịch chuyển khoản chứng khoán của nhà đầu tư quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

12.1. Thành viên bên chuyển gửi yêu cầu chuyển khoản chứng khoán đến VSD bằng điện *MT542 - Yêu cầu chuyển khoản chứng khoán.*

12.2. VSD phản hồi kết quả chấp thuận yêu cầu chuyển khoản chứng khoán của Thành viên bên chuyển khoản bằng điện *MT546 - Xác nhận yêu cầu Chuyển khoản chứng khoán thành công* hoặc từ chối xác nhận yêu cầu bằng điện *MT548 - Từ chối xác nhận yêu cầu Chuyển khoản chứng khoán.* Đối với bên nhận chuyển khoản, VSD thông báo bằng điện *MT544 - Thông báo hạch toán số dư chứng khoán đối với bên nhận chuyển khoản* trong trường hợp chấp thuận chuyển khoản.

12.3. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý giao dịch của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD.

13. Chuyển khoản chứng khoán chưa niêm yết:

Việc thực hiện giao dịch chuyển khoản chứng khoán của nhà đầu tư quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

13.1. Thành viên bên chuyển gửi yêu cầu chuyển khoản chứng khoán đến VSD bằng điện *MT542 - Yêu cầu chuyển khoản chứng khoán.*

13.2. VSD phản hồi kết quả chấp thuận yêu cầu chuyển khoản chứng khoán của Thành viên bên chuyển khoản bằng điện *MT546 - Xác nhận yêu cầu Chuyển khoản chứng khoán thành công* hoặc từ chối xác nhận yêu cầu bằng điện *MT548 - Từ chối xác nhận yêu cầu Chuyển khoản chứng khoán.* Đối với bên nhận chuyển khoản, VSD thông báo bằng điện *MT544 - Thông báo hạch toán số dư chứng khoán đối với bên nhận chuyển khoản* trong trường hợp chấp thuận chuyển khoản.

13.3. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý giao dịch của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD.

14. Chuyển khoản từ tạm giữ sang giao dịch:

Việc thực hiện giao dịch phong tỏa/giải toả chứng khoán của nhà đầu tư quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD khi thực hiện qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

VSD thông báo cho Thành viên bằng điện *MT508 - Xác nhận yêu cầu phong tỏa/giải toả chứng khoán thành công*

Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý giao dịch của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD.

15. Chuyển khoản từ giao dịch sang tạm giữ

Việc thực hiện giao dịch phong tỏa/giải toả chứng khoán của nhà đầu tư quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD khi thực hiện qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

VSD thông báo cho Thành viên bằng điện *MT508 - Xác nhận yêu cầu phong tỏa/giải toả chứng khoán thành công*

Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý giao dịch của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD.

16. Chuyển đổi từ tạm ngừng sang giao dịch đối với chứng khoán chờ giao dịch:

Trong trường hợp điều chỉnh thông tin về loại chứng khoán quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD, VSD thông báo bằng điện *MT508 -Thông báo điều chỉnh thông tin về loại chứng khoán* cho Thành viên liên quan.

17. Chuyển đổi từ giao dịch sang tạm ngừng đối với chứng khoán chờ giao dịch:

Trong trường hợp điều chỉnh thông tin về loại chứng khoán quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD, VSD thông báo bằng điện *MT508 -Thông báo điều chỉnh thông tin về loại chứng khoán* cho Thành viên liên quan.

18. Chuyển khoản tất toán một phần chứng khoán:

Việc thực hiện giao dịch chuyển khoản chứng khoán của nhà đầu tư quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

18.1. Thành viên bên chuyển gửi yêu cầu chuyển khoản chứng khoán đến VSD bằng điện *MT542 - Yêu cầu chuyển khoản tất toán một phần chứng khoán.*

18.2. VSD phản hồi kết quả chấp thuận yêu cầu chuyển khoản chứng khoán của Thành viên bên chuyển khoản bằng điện *MT546 - Xác nhận yêu cầu chuyển khoản tất toán thành công* hoặc từ chối xác nhận yêu cầu bằng điện *MT548 - Từ chối xác nhận yêu cầu chuyển khoản tất toán.* Đối với bên nhận chuyển khoản, VSD thông báo bằng điện *MT544 - Thông báo hạch toán tăng tài khoản đối với bên nhận chuyển khoản* trong trường hợp chấp thuận chuyển khoản.

18.3. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý giao dịch của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD.

19. Rút chứng khoán chờ giao dịch:

Việc thực hiện giao dịch ký gửi/rút chứng khoán của nhà đầu tư quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD khi thực hiện qua Cổng giao tiếp trực tuyến sẽ được thực hiện như sau:

19.1. Thành viên gửi yêu cầu rút chứng khoán lưu ký của nhà đầu tư đến VSD bằng điện *MT542 - Yêu cầu rút chứng khoán.*

19.2. VSD sẽ phản hồi kết quả chấp thuận rút chứng khoán cho Thành viên bằng điện *MT546 - Xác nhận yêu cầu rút chứng khoán thành công* hoặc từ chối yêu cầu bằng điện *MT548 - Từ chối yêu cầu rút chứng khoán*.

19.3. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý giao dịch của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD.

**Điều 10. Xử lý giao dịch liên quan đến hoạt động thực hiện quyền**

1. Thông báo thông tin thực hiện quyền:

Ngoài việc gửi Thông báo về ngày đăng ký cuối cùng cho Thành viên theo quy định tại Quy chế thực hiện quyền cho người sở hữu chứng khoán của VSD (sau đây gọi là Quy chế thực hiện quyền), VSD đồng thời gửi cho Thành viên nội dung thông báo này bằng điện *MT564 - Thông báo lần đầu, điều chỉnh hoặc hủy thông tin thực hiện quyền* thông qua Cổng giao tiếp trực tuyến.

2. Gửi và xác nhận Danh sách người sở hữu chứng khoán lưu ký được phân bổ quyền:

2.1. Việc gửi và xác nhận Danh sách người sở hữu chứng khoán lưu ký được phân bổ quyền quy định tại Quy chế Thực hiện quyền qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

a. VSD lập và gửi cho Thành viên Danh sách người sở hữu chứng khoán lưu ký được phân bổ quyền dưới dạng *FileAct - Thông báo danh sách phân bổ quyền* thông qua Cổng giao tiếp trực tuyến

b. Thành viên kiểm tra và gửi cho VSD xác nhận danh sách người sở hữu chứng khoán lưu ký được phân bổ quyền dưới dạng điện *MT598 - Xác nhận danh sách phân bổ quyền.*

2.2. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý gửi và xác nhận Danh sách người sở hữu chứng khoán lưu ký được phân bổ quyền của các quyền trả lãi trái phiếu, lãi gốc trái phiếu, tham dự đại hội cổ đông, trả cổ tức bằng tiền, quyền mua cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi, trả tức bằng cổ phiếu/cổ phiếu thưởng, được thực hiện tương ứng theo quy định tại Quy chế thực hiện quyền.

3. Thực hiện quyền mua:

3.1. Chuyển nhượng quyền mua:

Việc chuyển nhượng quyền mua theo quy định tại Quy chế Thực hiện quyền qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

a. Thành viên bên chuyển nhượng khi nộp hồ sơ chuyển nhượng quyền mua đồng thời gửi cho VSD điện *MT542 - Yêu cầu chuyển nhượng quyền mua*.

b. VSD phản hồi kết quả chấp thuận yêu cầu chuyển nhượng quyền mua của Thành viên bên chuyển bằng điện *MT546 - Xác nhận yêu cầu chuyển nhượng quyền mua thành công* hoặc từ chối xác nhận yêu cầu bằng điện *MT548 – Từ chối xác nhận yêu cầu chuyển nhượng quyền mua.* Trường hợp chấp thuận chuyển nhượng, VSD thông báo cho Thành viên bên nhận chuyển nhượng bằng điện *MT544 - Thông báo chuyển nhượng cho Thành viên bên nhận chuyển nhượng.*

3.2. Đăng ký đặt mua:

Việc đăng ký đặt mua quy định tại Quy chế Thực hiện quyền qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

a. Thành viên khi nộp hồ sơ đăng ký đặt mua sẽ đồng thời gửi cho VSD điện *MT565 - Yêu cầu đặt mua.*

b. VSD phản hồi kết quả việc nhận hồ sơ đặt mua cho Thành viên bằng điện *MT566 - Xác nhận yêu cầu đăng ký đặt mua thành công* hoặc *MT567 – Từ chối xác nhận yêu cầu đăng ký đặt mua.*

3.3. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý việc chuyển nhượng quyền mua và đăng ký đặt mua thực hiện theo quy định tại Quy chế thực hiện quyền.

4. Thực hiện đăng ký nhận trái phiếu chuyển đổi:

4.1 Việc đăng ký thực hiện quyền trái phiếu chuyển đổi quy định tại Quy chế Thực hiện quyền qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

a. Thành viên khi gửi Danh sách người sở hữu lưu ký đăng ký chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi sẽ đồng thời gửi cho VSD điện *MT565 - Đăng ký nhà đầu tư nhận trái phiếu chuyển đổi.*

b. VSD phản hồi kết quả việc nhận hồ sơ đăng ký thực hiện quyền trái phiếu chuyển đổi cho Thành viên bằng điện *MT566 - Xác nhận yêu cầu đăng ký nhà đầu tư nhận trái phiếu chuyển đổi thành công* hoặc *MT567 – Từ chối xác nhận yêu cầu đăng ký nhà đầu tư nhận trái phiếu chuyển đổi.*

4.2. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý việc chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thực hiện theo quy định tại Quy chế thực hiện quyền

**Điều 11. Xử lý giao dịch liên quan đến hoạt động bù trừ thanh toán giao dịch chứng khoán (không bao gồm trái phiếu riêng lẻ)**

1. Đối chiếu và xác nhận kết quả giao dịch:

Việc đối chiếu và xác nhận kết quả giao dịch quy định tại Quy chế hoạt động bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán (sau đây gọi là Quy chế hoạt động bù trừ và thanh toán) khi thực hiện qua Cổng giao tiếp trực tuyến sẽ được thực hiện như sau:

a. Sau khi nhận kết quả giao dịch từ SGDCK, VSD lập và gửi cho Thành viên Thông báo tổng hợp kết quả giao dịch, Thông báo các tài khoản của nhà đầu tư thực hiện giao dịch bán khi không đủ số dư chứng khoán sở hữu, Thông báo cập nhật thông tin nhà đầu tư dưới dạng *FileAct - Thông báo kết quả giao dịch*.

b. Thành viên kiểm tra và gửi xác nhận kết quả giao dịch cho VSD dưới dạng điện *MT598 - Xác nhận kết quả giao dịch*.

2. Xác nhận thanh toán giao dịch trực tiếp:

Thành viên gửi xác nhận thanh toán giao dịch trực tiếp đối với các giao dịch lùi thời hạn thanh toán quy định tại Quy chế hoạt động bù trừ và thanh toán cho VSD dưới dạng điện *MT598 -* *Xác nhận giao dịch thanh toán trực tiếp.*

3. Gửi chứng từ thanh toán:

Việc gửi chứng từ thanh toán tiền và chứng khoán cho Thành viên quy định tại Quy chế hoạt động bù trừ và thanh toán qua Cổng giao tiếp trực tuyến được VSD thực hiện dưới dạng *FileAct - Thông báo kết quả thanh toán bù trừ* .

4. Xác nhận hoàn tất thanh toán giao dịch chứng khoán:

Sau khi hoàn tất thanh toán giao dịch chứng khoán, VSD gửi Thành viên lưu ký, Tổ chức mở tài khoản trực tiếp nội dung thông báo này dưới dạng điện *MT598 - Thông báo xác nhận hoàn tất thanh toán giao dịch chứng khoán.*

5. Trình tự và thời gian xử lý việc gửi và xác nhận kết quả giao dịch, gửi chứng từ thanh toán thực hiện theo các Phụ lục kèm theo Quy chế hoạt động bù trừ và thanh toán.

**Điều 12. Xử lý giao dịch liên quan đến hoạt động cấp mã số giao dịch chứng khoán (MSGD) cho nhà đầu tư nước ngoài**

1. Giao dịch đăng ký MSGD trực tuyến:

1.1. Việc đăng ký MSGD trực tuyến của nhà đầu tư quy định tại Quy chế đăng ký mã số giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư nước ngoài tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (sau đây gọi là Quy chế hoạt động cấp MSGD) qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

a. Thành viên gửi yêu cầu đăng ký MSGD trực tuyến của nhà đầu tư (cá nhân hoặc tổ chức) đến VSD bằng điện *MT598 - Yêu cầu cấp mã số giao dịch cho NĐTNN cá nhân/tổ chức.*

b. VSD phản hồi kết quả chấp thuận hoặc từ chối yêu cầu đăng ký MSGD trực tuyến của nhà đầu tư bằng điện *MT598 - Kết quả xử lý yêu cầu cấp mã NĐT NN cá nhân/tổ chức của Thành viên.*

1.2. Trình tự và thời gian xử lý yêu cầu đăng ký MSGD trực tuyến của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động cấp MSGD.

2. Giao dịch sửa thông tin khai báo đăng ký MSGD trực tuyến:

2.1. Việc thực hiện giao dịch sửa thông tin khai báo đăng ký MSGD trực tuyến của nhà đầu tư quy định tại Quy chế hoạt động cấp MSGD qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

a. Thành viên gửi yêu cầu sửa thông tin khai báo đăng ký MSGD trực tuyến của nhà đầu tư (cá nhân hoặc tổ chức) đến VSD bằng điện *MT598 - Yêu cầu sửa thông tin khai báo đăng ký MSGD trực tuyến cho NĐTNN cá nhân/tổ chức.*

b. Hệ thống của VSD sẽ xử lý và phản hồi kết quả cho Thành viên bằng điện ACK nếu yêu cầu hợp lệ hoặc điện NAK nếu yêu cầu không hợp lệ.

2.2. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý giao dịch sửa thông tin khai báo đăng ký MSGD trực tuyến của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động cấp MSGD.

3. Giao dịch hủy thông tin khai báo đăng ký MSGD trực tuyến:

3.1. Việc thực hiện giao dịch hủy thông tin khai báo đăng ký MSGD trực tuyến của nhà đầu tư quy định tại Quy chế hoạt động cấp MSGD qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

a. Thành viên gửi yêu cầu hủy thông tin khai báo đăng ký MSGD trực tuyến của nhà đầu tư (cá nhân hoặc tổ chức) đến VSD bằng điện *MT598 - Yêu cầu hủy thông tin khai báo đăng ký MSGD trực tuyến cho NĐTNN cá nhân/tổ chức.*

b. Hệ thống của VSD sẽ xử lý và phản hồi kết quả cho Thành viên bằng điện ACK nếu yêu cầu hợp lệ hoặc điện NAK nếu yêu cầu không hợp lệ.

3.2. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý giao dịch hủy thông tin khai báo đăng ký MSGD trực tuyến của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động cấp MSGD.

4. Giao dịch điều chỉnh thông tin đăng ký MSGD trực tuyến:

4.1. Việc thực hiện giao dịch điều chỉnh thông tin đăng ký MSGD trực tuyến của nhà đầu tư quy định tại Quy chế hoạt động cấp MSGD qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

a. Thành viên gửi yêu cầu điều chỉnh thông tin đăng ký MSGD trực tuyến của nhà đầu tư (cá nhân hoặc tổ chức) đến VSD bằng điện *MT598 - Yêu cầu điều chỉnh thông tin đăng ký MSGD trực tuyến cho NĐTNN cá nhân/tổ chức.*

b. VSD phản hồi kết quả chấp thuận hoặc từ chối yêu cầu điều chỉnh thông tin đăng ký MSGD trực tuyến của nhà đầu tư bằng điện *MT598 - Kết quả xử lý yêu cầu điều chỉnh thông tin đăng ký MSGD trực tuyến cho NĐTNN cá nhân/tổ chức của Thành viên.*

4.2. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý giao dịch điều chỉnh thông tin đăng ký MSGD trực tuyến của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động cấp MSGD.

5. Giao dịch thay đổi thông tin cấp MSGD cho NĐTNN:

5.1. Việc thực hiện giao dịch thay đổi thông tin cấp MSGD của nhà đầu tư quy định tại Quy chế hoạt động cấp MSGD qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

a. Thành viên gửi yêu cầu thay đổi thông tin cấp MSGD của nhà đầu tư (cá nhân hoặc tổ chức) đến VSD bằng điện *MT598 - Yêu cầu thay đổi thông tin cấp MSGD cho NĐTNN cá nhân/tổ chức.*

b. VSD phản hồi kết quả chấp thuận hoặc từ chối yêu cầu thay đổi thông tin cấp MSGD cho nhà đầu tư bằng điện *MT598 - Kết quả xử lý yêu cầu thay đổi thông tin cấp MSGD cho NĐTNN của Thành viên.*

5.2. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý giao dịch điều chỉnh thông tin cấp MSGD của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động cấp MSGD.

**Điều 13. Xử lý giao dịch liên quan đến hoạt động quỹ hoán đổi danh mục (ETF)**

1. Lệnh giao dịch quỹ ETF:

 1.1. Việc đặt lệnh giao dịch của nhà đầu tư quy định tại Quy chế hoạt động giao dịch hoán đổi, đăng ký, lưy ký, thanh toán bù trừ, thực hiện quyền chứng chỉ quỹ hoán đổi danh mục (sau đây gọi là Quy chế hoạt động quỹ ETF) qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

a. Thành viên lập quỹ gửi lệnh giao dịch của nhà đầu tư đến VSD bằng điện *MT502* - *Lệnh giao dịch quỹ ETF.*

b. VSD phản hồi nhận lệnh giao dịch của nhà đầu tư bằng điện *MT509* - *Thông báo nhận lệnh ETF*

1.2. Trình tự và thời gian xử lý việc đặt lệnh của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động quỹ ETF.

2. Thông báo kết quả khớp lệnh:

Việc thông báo kết quả khớp lệnh của nhà đầu tư quy định tại Quy chế hoạt động quỹ ETF qua Cổng giao tiếp trực tuyến do VSD thực hiên bằng cách gửi điện *MT515* - *Thông báo kết quả khớp lệnh* sang Thành viên lập quỹ*.*

Trình tự và thời gian xử lý thông báo kết quả khớp lệnh của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động quỹ ETF.

3. Yêu cầu thanh toán cho nhà đầu tư:

Việc Yêu cầu thanh toán cho nhà đầu tư quy định tại Quy chế hoạt động quỹ ETF qua Cổng giao tiếp trực tuyến do VSD thực hiện bằng cách gửi điện *MT103* - *Yêu cầu thanh toán cho nhà đầu tư* sang cho Ngân hàng thanh toán*.*

Trình tự và thời gian xử lý yêu cầu thanh toán cho nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động quỹ ETF.

4. Yêu cầu sao kê tài khoản thanh toán:

Việc yêu cầu sao kê tài khoản thanh toánquy định tại Quy chế hoạt động quỹ ETF qua Cổng giao tiếp trực tuyến do VSD thực hiện bằng cách gửi điện *MT920* - *Yêu cầu sao kê tài khoản thanh toán* sang cho Ngân hàng thanhtoán*.*

Trình tự và thời gian xử lý Yêu cầu sao kê tài khoản thanh toán của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động quỹ ETF.

5. Sao kê tài khoản:

Việc gửi sao kê tài khoảnquy định tại Quy chế hoạt động quỹ ETF qua Cổng giao tiếp trực tuyến do Ngân hàng thực hiện bằng cách gửi điện *MT940* - *Sao kê tài khoản* sang VSD.

Trình tự và thời gian xử lý sao kê tài khoản của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động quỹ ETF.

6. Phát sinh giao dịch trong ngày:

Việc thông báo Phát sinh giao dịch trong ngàyquy định tại Quy chế hoạt động quỹ ETF qua Cổng giao tiếp trực tuyến do Ngân hàng thực hiện bằng cách gửi điện *MT942* *- Phát sinh giao dịch trong ngày* sang cho VSD.

Trình tự và thời gian xử lý Phát sinh giao dịch trong ngày của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động quỹ ETF.

7. Tăng chứng chỉ quỹ ETF phát hành:

Việc thông báo hạch toán tăng chứng chỉ quỹ ETF phát hành của quỹ quy định tại Quy chế hoạt động quỹ ETF qua Cổng giao tiếp trực tuyến do VSD thực hiện bằng cách gửi điện *MT544* - *Tăng chứng chỉ quỹ ETF phát hành* sang Thành viên lập quỹ.

Trình tự và thời gian xử lý tăng chứng chỉ quỹ ETF phát hành được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động quỹ ETF.

8. Giảm chứng chỉ quỹ ETF do hoán đổi với chứng khoán cơ cấu:

Việc thông báo hạch toán giảm chứng chỉ quỹ ETF do hoán đổi với chứng khoán cơ cấu của Quỹ quy định tại Quy chế hoạt động quỹ ETF qua Cổng giao tiếp trực tuyến do VSD thực hiện bằng cách gửi điện *MT546* - *Giảm chứng chỉ quỹ ETF do hoán đổi với chứng khoán cơ cấu* sang Thành viên lập quỹ.

Trình tự và thời gian xử lý giảm chứng chỉ quỹ ETF do hoán đổi với chứng khoán cơ cấu được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động quỹ ETF.

9. Thông báo phong tỏa chứng khoán:

Việc thông báo phong tỏa chứng khoán quy định tại Quy chế hoạt động quỹ ETF qua Cổng giao tiếp trực tuyến do VSD thực hiện bằng cách gửi điện *MT508* - *Thông báo phong tỏa chứng khoán* sang Thành viên lập quỹ.

Trình tự và thời gian xử lý thông báo kết quả khớp lệnh của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động quỹ ETF.

**Điều 14. Xử lý giao dịch liên quan đến hoạt động vay và cho vay chứng khoán (SBL)**

1. Hoạt động vay và cho vay chứng khoán:

Việc thực hiện giao dịch vay và cho vay cho vay chứng khoán quy định tại Quy chế hoạt động vay và cho vay chứng khoán (sau đây gọi là Quy chế hoạt động SBL) khi thực hiện qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

1.1. Thành viên gửi yêu cầu Chào vay/đi vay chứng khoán thỏa thuận bằng điện *MT526 – Yêu cầu chào vay/đi vay chứng khoán* đồng thời gửi điện *MT524 – Yêu cầu phong tỏa tài sản đảm bảo* trong trường hợp thế chấp bằng chứng khoán. Trường hợp tài sản thế chấp bằng tiền VSD gửi điện *MT920 - Lấy thông tin giao dịch tiền* và nhận điện *MT940/MT942 – Sao kê nộp tiền* từ Ngân hàng.

1.2. Thành viên đối ứng gửi yêu cầu xác nhận Chào cho vay/cho vay bằng điện *MT516 – Xác nhận Yêu cầu cho vay/đi vay.* VSD gửi *MT508 – Thông báo Phong tỏa chứng khoán vay.*

1.3. Trường hợp tài sản thế chấp bằng chứng khoán, VSD chấp nhận yêu cầu thông qua việc gửi điện MT508 – Xác nhận kết quả phong tỏa chứng khoán. Trường hợp tài sản thế chấp bằng tiền, VSD chấp nhận yêu cầu thông qua việc gửi điện MT920 – Lấy thông tin giao dịch tiền và nhận điện MT940/MT942 – Nhận sao kê nộp tiền từ Ngân hàng.

1.4. Sau khi hợp đồng SBL được xác lập, VSD sẽ thực hiện chuyển khoản chứng khoán từ bên cho vay sang bên vay. Đồng thời VSD gửi điện *MT546 – Giảm chứng khoán* cho bên cho vay *và MT544 – Tăng chứng khoán* cho bên vay.

1.5. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý giao dịch của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động SBL.

2. Bổ sung tài sản thế chấp:

Việc thực hiện bổ sung tài sản thế chấp của hợp đồng SBL quy định Quy chế hoạt động SBL. Hợp đồng SBL được định giá hàng ngày và bên vay phải luôn giữ tỷ lệ tài sản sản thế chấp với giá trị chứng khoán vay là 115%, trường hợp cần bổ sung tài sản thế chấp bên vay thực hiện như sau:

Tại ngày định giá, VSD gửi yêu cầu bổ sung tài sản thế chấp bằng điện *MT527 – Yêu cầu Bổ sung tài sản thế chấp* cho bên vay. Sau đó, bên vay gửi điện *MT524 – Yêu cầu phong tỏa tài sản đảm bảo* cho VSD. Hoàn tất giao dịch, VSD gửi điện *MT508 – Thông báo xác nhận phong tỏa chứng khoán* cho bên vay. Trường hợp tài sản thế chấp bằng tiền VSD gửi điện *MT920 – Lấy thông tin giao dịch tiền* và nhận điện *MT940/MT942 – Sao kê nộp tiền* từ Ngân hàng.

Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý giao dịch của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động SBL.

3. Tất toán khoản vay

3.1 Trường hợp mất khả năng thanh toán

Việc thực hiện giao dịch tất toán khoản vay quy định tại Quy chế hoạt động SBL khi thực hiện qua cổng giao tiếp điện tử được thực hiện như sau:

a. VSD gửi Yêu cầu tất toán hợp đồng vay SBL bằng điện *MT526 – Thông báo xử lý tất toán hợp đồng SBL* cho bên vay.

b. Trường hợp tài sản thế chấp bằng tiền, VSD gửi điện MT103 - Yêu cầu thanh toán tiền SBL sang Ngân hàng thanh toán. Trường hợp tài sản thế chấp bằng chứng khoán, VSD gửi điện hạch toán giảm chứng khoán bằng điện *MT546 – Thông báo chuyển khoản tài sản thế chấp* cho bên vay và điện hạch toán tăng chứng khoán bằng điện *MT544 – Thông báo nhận tài sản thế chấp* cho bên cho vay.

c. VSD gửi thông báo đã tất toán hợp đồng vay cho bên vay/cho vay bằng điện *MT516 – Thông báo tất toán hợp đồng SBL*.

Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý giao dịch của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động SBL.

3.2 Tất toán khoản vay

a. Bên vay gửi yêu cầu tất toán khoản vay bằng điện *MT526 – Thông báo xử lý hợp đồng SBL* cho VSD.

b. Tài sản thế chấp bằng tiền, VSD gửi điện MT103 - Yêu cầu thanh toán tiền SBL sang Ngân hàng thanh toán. Tài sản thế chấp bằng chứng khoán, VSD gửi điện thông báo giải tỏa tài sản đảm bảo bằng điện *MT508 – Thông báo giải tỏa tài sản đảm bảo* cho bên vay và điện hạch toán tăng chứng khoán bằng điện *MT544 – Thông báo hoàn trả chứng khoán vay* cho bên cho vay.

c. VSD gửi thông báo đã tất toán hợp đồng vay cho bên vay/cho vay bằng điện *MT516 – Thông báo tất toán hợp đồng SBL*.

3.3. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý giao dịch của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động SBL.

4. Rút tài sản đảm bảo SBL

Việc thực hiện rút tài sản đảm bảo quy định tại Quy chế hoạt động SBL khi thực hiện qua cổng giao tiếp điện tử được thực hiện như sau:

4.1. Bên vay gửi VSD yêu cầu rút tài sản đảm bảo bằng điện *MT527 – Yêu cầu rút tài sản thế chấp.* VSD phản hồi lại bằng điện *MT508 – Giải tỏa tài sản thế chấp.*

4.2. Tài sản thế chấp bằng tiền, VSD gửi ngân hàng thanh toán điện *MT103 – Yêu cầu thanh toán tiền*. Tài sản thế chấp bằng chứng khoán, VSD gửi bên vay điện *MT508 – Yêu cầu giải tỏa tài sản thế chấp*

4.3. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý giao dịch của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động SBL.

5. Gia hạn khoản vay

Việc thực hiện gia hạn khoản vay quy định tại Quy chế hoạt động SBL khi thực hiện qua cổng giao tiếp điện tử được thực hiện như sau:

5.1 Bên vay gửi VSD yêu cầu gia hạn hợp đồng SBL bằng điện *MT526 – Yêu cầu gia hạn hợp đồng*

5.2 VSD chấp thuận/từ chối yêu cầu gia hạn hợp đồng SBL bằng điện *MT516 – Xác nhận/Từ chối yêu cầu.*

5.3. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý giao dịch của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động SBL.

**Điều 15. Xử lý giao dịch liên quan đến hoạt động trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ**

1. Đăng ký, hủy đăng ký, điều chỉnh thông tin tài khoản lưu ký cho mục đích giao dịch trái phiếu riêng lẻ (sau đây gọi là tài khoản lưu ký TPRL) cho nhà đầu tư

Việc đăng ký, hủy đăng ký thông tin tài khoản lưu ký trái phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư quy định tại Quy chế hoạt động đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu và thanh toán giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước (sau đây gọi là Quy chế trái phiếu riêng lẻ) khi thực hiện qua Cổng giao tiếp trực tuyến sẽ được thực hiện như sau:

1.1. Đăng ký thông tin tài khoản lưu ký trái phiếu riêng lẻ:

1.1.1 Trường hợp nhà đầu tư đã có tài khoản giao dịch chứng khoán tại thành viên lưu ký:

a. Thành viên lưu ký gửi yêu cầu đăng ký thông tin mở tài khoản lưu ký cho mục đích giao dịch trái phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư đến VSD bằng điện *MT598 - Yêu cầu đăng ký tài khoản*.

b. Hệ thống của VSD sẽ tự động xử lý và phản hồi kết quả chấp nhận hoặc từ chối (trường hợp thiếu thông tin hoặc trùng thông tin tài khoản) cho thành viên lưu ký bằng điện *MT598 – Xác nhận kết quả đăng ký tài khoản*.

1.1.2. Trường hợp nhà đầu tư chưa có tài khoản giao dịch chứng khoán tại thành viên lưu ký:

a. Thành viên lưu ký thực hiện mở tài khoản lưu ký chứng khoán theo quy định về mở tài khoản lưu ký chứng khoán tại Quy chế hoạt động lưu ký của VSD;

b. Sau khi thành viên lưu ký thực hiện đăng ký thông tin mở tài khoản cho nhà đầu tư vào hệ thống lưu ký của VSD, thành viên lưu ký gửi yêu cầu đăng ký thông tin tài khoản lưu ký cho mục đích giao dịch trái phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư đến VSD bằng điện *MT598 - Yêu cầu đăng ký tài khoản*.

c. Hệ thống của VSD sẽ tự động xử lý và phản hồi kết quả chấp nhận hoặc từ chối (trường hợp thiếu thiếu thông tin hoặc trùng thông tin tài khoản) cho thành viên lưu ký bằng điện *MT598 – Xác nhận kết quả đăng ký tài khoản*.

1.2. Hủy đăng ký thông tin tài khoản

a. Thành viên lưu ký thực hiện gửi yêu cầu hủy đăng ký thông tin tài khoản lưu ký cho mục đích giao dịch trái phiếu riêng lẻ đã đăng ký cho nhà đầu tư đến VSD bằng điện *MT598 - Yêu cầu hủy đăng ký tài khoản*.

b. VSD sẽ gửi thông báo cho thành viên lưu ký chấp nhận hoặc từ chối thông qua điện *MT598 – Xác nhận kết quả hủy đăng ký tài khoản*.

1.3. Điều chỉnh thông tin tài khoản lưu ký cho mục đích giao dịch trái phiếu riêng lẻ

a. Thành viên lưu ký thực hiện gửi yêu cầu điều chỉnh thông tin tài khoản (thông tin bổ sung quy định tại Phụ lục 2 Thông tư 30/2023/TT-BTC hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch TPDN chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước) đã đăng ký cho nhà đầu tư đến VSD bằng điện *MT598 - Yêu cầu điều chỉnh thông tin nhà đầu tư*;

b. VSD sẽ gửi thông báo cho thành viên lưu ký chấp nhận hoặc từ chối thông qua điện *MT598 – Xác nhận kết quả điều chỉnh thông tin nhà đầu tư*.

1.4. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý đăng ký, hủy đăng ký tài khoản lưu ký trái phiếu riêng lẻ của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế trái phiếu riêng lẻ.

2. Đối chiếu và xác nhận kết quả giao dịch

Việc đối chiếu và xác nhận kết quả giao dịch quy định tại Quy chế trái phiếu riêng lẻ khi thực hiện qua Cổng giao tiếp trực tuyến sẽ được thực hiện như sau:

a. Sau khi nhận kết quả giao dịch từ SGDCK, đối với giao dịch hợp lệ và không thuộc trường hợp bị loại bỏ thanh toán, VSD lập và gửi cho thành viên lưu ký kết quả giao dịch và nghĩa vụ thanh toán bằng điện *MT518 – Thông báo kết quả giao dịch hợp lệ và nghĩa vụ thanh toán trái phiếu riêng lẻ;*

b. Trường hợp giao dịch không hợp lệ và/hoặc thuộc trường hợp bị loại bỏ thanh toán, VSD lập và gửi cho thành viên lưu ký kết quả giao dịch và lý do bằng điện *MT598 – Thông báo kết quả giao dịch trái phiếu riêng lẻ không hợp lệ;*

c. Thành viên kiểm tra và gửi xác nhận kết quả giao dịch cho VSD dưới dạng điện *MT598 - Xác nhận kết quả giao dịch và nghĩa vụ thanh toán trái phiếu riêng lẻ*.

Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý việc đối chiếu và xác nhận kết quả giao dịch được thực hiện theo quy định tại Quy chế trái phiếu riêng lẻ.

3. Hoàn tất thanh toán giao dịch trái phiếu riêng lẻ:

Việc hoàn tất thanh toán giao dịch trái phiếu riêng lẻ quy định tại Quy chế trái phiếu riêng lẻ khi thực hiện qua Cổng giao tiếp trực tuyến sẽ được thực hiện như sau:

a. Sau khi nhận được thông báo xác nhận thanh toán tiền trái phiếu riêng lẻ từ ngân hàng thanh toán, VSD thực hiện thanh toán trái phiếu riêng lẻ cho thành viên lưu ký, tổ chức mở tài khoản trực tiếp đồng thời ghi tăng tài khoản trái phiếu riêng lẻ nhà đầu tư bên mua, ghi giảm tài khoản trái phiếu riêng lẻ nhà đầu tư bên bán.

b. VSD gửi thành viên lưu ký, tổ chức mở tài khoản trực tiếp bên mua điện *MT544 – Thông báo ghi tăng trái phiếu riêng lẻ bên mua*;

c. VSD gửi thành viên lưu ký, tổ chức mở tài khoản trực tiếp bên bán điện *MT546 – Thông báo ghi tăng trái phiếu riêng lẻ bên bán.*

Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý việc thông báo kết quả thanh toán giao dịch trái phiếu riêng lẻ được thực hiện theo quy định tại Quy chế trái phiếu riêng lẻ.

4. Thông báo phân bổ tiền, trái phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư

a. Thành viên lưu ký thông báo VSD kết quả thực hiện phân bổ tiền, trái phiếu riêng lẻ cho khách hàng qua điện *MT598 – Thông báo phân bổ tiền,trái phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư*.

b. Trường hợp thành viên lưu ký thông báo sai kết quả phân bổ tiền, trái phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư, thành viên lưu ký thực hiện hủy thông báo qua điện *MT598 – Hủy thông báo phân bổ tiền chứng khoán cho nhà đầu tư.*

Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý việc thành viên lưu ký thông báo kết quả thực hiện phân bổ tiền và trái phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quy chế trái phiếu riêng lẻ.

5. Xử lý lỗi giao dịch/loại bỏ thanh toán giao dịch

Việc xử lý lỗi/loại bỏ thanh toán giao dịch trái phiếu riêng lẻ quy định tại Quy chế trái phiếu riêng lẻ khi thực hiện qua Cổng giao tiếp trực tuyến sẽ được thực hiện như sau:

5.1. Xử lý lỗi giao dịch

Trường hợp thành viên lưu ký, tổ chức mở tài khoản trực tiếp nhập sai số hiệu tài khoản tự doanh:

a. Thành viên lưu ký, tổ chức mở tài khoản trực tiếp gửi hồ sơ đề nghị xử lý lỗi cho VSD;

b. VSD gửi Thông báo xử lý lỗi giao dịch ngay sau khi hoàn tất xử lý lỗi cho thành viên lưu ký, tổ chức mở tài khoản trực tiếp bằng điện *MT518 – Thông báo điều chỉnh kết quả giao dịch.*

5.2. Loại bỏ thanh toán giao dịch

Trường hợp thành viên lưu ký, tổ chức mở tài khoản trực tiếp có giao dịch lỗi bị loại bỏ thanh toán giao dịch:

a. Thành viên lưu ký, tổ chức mở tài khoản trực tiếp gửi hồ sơ đề nghị loại bỏ thanh toán giao dịch cho VSD;

b. VSD gửi Thông báo loại bỏ thanh toán giao dịch ngay sau khi hoàn tất loại bỏ thanh toán giao dịch cho thành viên lưu ký, tổ chức mở tài khoản trực tiếp bằng điện *MT518 – Thông báo loại bỏ thanh toán giao dịch.*

Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý việc xử lý lỗi giao dịch, cập nhật thông tin/loại bỏ thanh toán giao dịch trái phiếu riêng lẻ được thực hiện theo quy định tại Quy chế trái phiếu riêng lẻ.

6. Đối chiếu cuối ngày với thành viên lưu ký, tổ chức mở tài khoản trực tiếp

VSD gửi các báo cáo đối chiếu trong ngày đến thành viên lưu ký, tổ chức mở tài khoản trực tiếp bằng phương thức FileActđể thành viên lưu ký, tổ chức mở tài khoản trực tiếp kiểm tra, đối chiếu và thông báo cho VSD trường hợp phát hiện sai lệch.

Trình tự và thời gian xử lý việc đối chiếu cuối ngày được thực hiện theo quy định tại Quy chế trái phiếu riêng lẻ.

7. Thông báo thông tin thực hiện quyền:

Ngoài việc gửi Thông báo về ngày đăng ký cuối cùng cho Thành viên theo quy định tại Quy chế trái phiếu riêng lẻ, VSD đồng thời gửi cho Thành viên nội dung thông báo này bằng điện *MT564 - Thông báo lần đầu, điều chỉnh hoặc hủy thông tin thực hiện quyền* thông qua Cổng giao tiếp trực tuyến.

8. Gửi và xác nhận Danh sách người sở hữu trái phiếu phát hành riêng lẻ lưu ký được phân bổ quyền:

8.1. Việc gửi và xác nhận Danh sách người sở hữu trái phiếu phát hành riêng lẻ lưu ký được phân bổ quyền quy định tại Quy chế trái phiếu riêng lẻ qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

a. VSD lập và gửi cho Thành viên Danh sách người sở hữu trái phiếu phát hành riêng lẻ lưu ký được phân bổ quyền dưới dạng *FileAct - Thông báo danh sách phân bổ quyền* thông qua Cổng giao tiếp trực tuyến

b. Thành viên kiểm tra và gửi cho VSD xác nhận danh sách người sở hữu trái phiếu phát hành riêng lẻ lưu ký được phân bổ quyền dưới dạng điện *MT598 - Xác nhận danh sách phân bổ quyền.*

8.2. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý gửi và xác nhận Danh sách người sở hữu trái phiếu phát hành riêng lẻ lưu ký được phân bổ quyền của các quyền trả lãi trái phiếu, lãi gốc trái phiếu, tham dự đại hội cổ đông người sở hữu trái phiếu, lấy ý kiến người sở hữu trái phiếu, chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi, mua lại trái phiếu trước hạn đối với trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ thực hiện tương ứng theo quy định tại Quy chế trái phiếu riêng lẻ.

9. Thực hiện đăng ký nhận trái phiếu chuyển đổi đối với trái phiếu phát hành ra công chúng và trái phiếu phát hành riêng lẻ:

9.1. Việc đăng ký thực hiện quyền trái phiếu chuyển đổi quy định tại Quy chế trái phiếu riêng lẻ qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

a. Thành viên khi gửi Danh sách người sở hữu lưu ký đăng ký chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi sẽ đồng thời gửi cho VSD điện *MT565 - Đăng ký nhà đầu tư nhận trái phiếu chuyển đổi.*

b. VSD phản hồi kết quả việc nhận hồ sơ đăng ký thực hiện quyền trái phiếu chuyển đổi cho Thành viên bằng điện *MT566 - Xác nhận yêu cầu đăng ký nhà đầu tư nhận trái phiếu chuyển đổi thành công* hoặc *MT567 – Từ chối xác nhận yêu cầu đăng ký nhà đầu tư nhận trái phiếu chuyển đổi.*

9.2. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý việc chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thực hiện theo quy định tại Quy chế trái phiếu riêng lẻ.

10. Đăng ký bán lại trái phiếu riêng lẻ

10.1. Đăng ký bán lại:

Việc đăng ký bán lại quy định tại Quy chế trái phiếu riêng lẻ qua Cổng giao tiếp trực tuyến được thực hiện như sau:

a. Thành viên khi nộp hồ sơ đăng ký đặt bán sẽ đồng thời gửi cho VSD điện *MT565 – Đăng ký bán lại cho TCPH;*

b.VSD phản hồi kết quả việc nhận hồ sơ đặt bán cho Thành viên bằng điện MT566 *- Xác nhận yêu cầu đăng ký đặt bán thành công* hoặc *MT567 – Từ chối xác nhận yêu cầu đăng ký đặt bán.*

10.2. Trình tự, thủ tục và thời gian xử lý việc đăng ký đặt bán thực hiện theo quy định tại Quy chế trái phiếu riêng lẻ.

**Điều 16. Tra xuất báo cáo nghiệp vụ**

Thành viên có nhu cầu tra xuất các báo cáo nghiệp vụ qua Cổng giao tiếp trực tuyến được quy định tại tại Mục 5 **Phụ lục 01** của Quy định này được thực hiện như sau:

a. Thành viên gửi yêu cầu tra xuất báo cáo nghiệp vụ đến VSD bằng điện *MT598 - Yêu cầu tra xuất báo cáo nghiệp vụ*.

b. VSD sẽ xử lý và phản hồi kết quả cho Thành viên dưới dạng *FileAct - Kết quả tra xuất báo cáo nghiệp vụ*.

**CHƯƠNG IV**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 17. Điều khoản thi hành**

1. Đối với các nghiệp vụ không được hướng dẫn trong Quy định này, Thành viên thực hiện thông qua Cổng giao tiếp điện tử của VSD.

2. Thành viên chưa đăng ký tham gia Cổng giao tiếp trực tuyến hoặc các giao dịch nghiệp vụ mà Thành viên chưa đăng ký sử dụng qua Cổng giao tiếp trực tuyến thực hiện thông qua Cổng giao tiếp điện tử và theo quy định tại các Quy chế nghiệp vụ do Tổng Giám đốc VSD ban hành.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các bên liên quan liên hệ với VSD để được hướng dẫn, giải quyết.

4. Việc sửa đổi, bổ sung Quy định này do Tổng Giám đốc VSD quyết định và được Hội đồng Quản trị VSD thông qua.